

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2024/HS-ST

Ngày: 13-8-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Nam Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Kiên Hiền

2. Bà Đặng Thị Ngọc Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Nhật Vi Phương – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Quốc Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 387/2024/QĐST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

TRẦN THỊ KIM C; Giới tính: Nữ; Năm sinh: 20/4/2005; Nơi sinh: T; Hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã Q, huyện A, tỉnh T; Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Bình Điền-Bộ công an; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Pa Cô; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần S và bà Hồ Thị L.

Nhân thân: Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 28 (hai mươi tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 10/2024/HSST ngày 10/5/2024.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/10/2022.

(Bị cáo C có mặt)

Bị hại:

1. Bà Lê Thị Liễu, sinh năm 1976. (có đơn xin vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: đường B, Phường H, quận B, Thành phố H.

Nơi ở: đường C, Phường B, Quận B, Thành phố H.

2. Bà Phan Thị L1, sinh năm 1988. (Vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã E, huyện C, tỉnh Đ.

Nơi ở: đường C, Phường B, Quận B, Thành phố H.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phạm Thị Tuyết M (có đơn vắng mặt).

Địa chỉ: đường C, Phường B, Quận B, Thành phố H.

2. Bà Ngô Thị Quỳnh T (vắng mặt)

Địa chỉ: đường C, Phường B, Quận B, Thành phố H.

3. Bà Phan Hoàng T (vắng mặt)

Địa chỉ: đường C, Phường B, Quận B, Thành phố H.

4. Bà Đặng Nguyễn Hoài A (vắng mặt)

Địa chỉ: Địa chỉ: đường B, Phường H, quận B, Thành phố H.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Thị Kim C:

Luật sư Trần T– Thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: đường Đ, Phường V, Quận B, Thành phố H

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07/4/2022, bị cáo Trần Thị Kim C xin vào học làm tóc và ở tại tiệm tóc “L”, số đường C, Phường B, Quận B, Thành phố H do bị hại bà Lê Thị L làm chủ. Trong quá trình làm việc tại tiệm, bị cáo C thấy trong tủ kính tại tầng trệt sát nhà vệ sinh không khóa và có để 02 (hai) con heo đất (01 (một) con màu xanh ngọc của bị hại bà Phan Thị L1, 01 (một) con màu đỏ có ghi chữ “Phú Quốc” của bị hại bà Lê Thị L) nên nảy sinh ý định trộm tiền trong 02 (hai) con heo đất để tiêu xài. Từ ngày 10/4/2022 đến ngày 25/4/2022, trong khoảng thời gian từ 07 giờ 00 đến 07 giờ 20 phút hàng ngày, lợi dụng những người trong tiệm còn ngủ, bị cáo C lên lút sử dụng 01 (một) cây nhíp bằng kim loại dài 17,5cm để gấp tiền trong 02 (hai) con heo đất.

Cụ thể bị cáo C trộm cắp tiền trong con heo đất màu đỏ có chữ “Phú Quốc” vào các ngày 10, 12, 14, 16, 18, 20, 22, 24 tháng 4/2022 là 4.550.000 (bốn triệu năm trăm năm mươi ngàn) đồng; lấy trộm tiền trong heo đất màu xanh ngọc vào các ngày 11, 13, 15, 17, 19, 21, 23, 25 tháng 4/2022 là 3.450.000 (ba triệu bốn trăm năm mươi ngàn) đồng. Tổng số tiền bị cáo C trộm cắp trong 02 (hai) con heo đất trên là 8.000.000 (tám triệu) đồng.

Đến ngày 27/4/2022, bị cáo C thấy bị hại bà L để chiếc điện thoại di động trên kệ, lợi dụng lúc vắng người, đăng nhập mật khẩu trái phép vào tài khoản ứng dụng Internet banking của bị hại bà L rồi thực hiện giao dịch chuyển 2.000.000 (hai triệu) đồng từ tài khoản của bị hại bà L số 100047566200001, mở tại ngân hàng Nam Á vào tài khoản của bị cáo C số 4004205201263, mở tại ngân hàng Agribank. Sau đó, bị cáo C để lại điện thoại của bị hại bà L trên kệ ở vị trí cũ. Bị cáo C biết mật khẩu đăng nhập vào tài khoản của bị hại bà L trong điện thoại là do trước đó bị hại bà L có chuyển tiền cho bạn và đọc to mật khẩu nên bị cáo C nhớ.

Số tiền 8.000.000 (tám triệu) đồng trộm cắp được trong 02 (hai) heo đất, bị cáo C sử dụng mua 02 (hai) nhẫn vàng giá 2.920.000 (hai triệu chín trăm hai mươi ngàn) đồng, 01 (một) đôi bông tai vàng giá 2.150.000 (hai triệu một trăm năm mươi ngàn) đồng tại tiệm vàng P, đường N, Phường B, Quận B, Thành phố H, tổng cộng là 5.070.000 (năm triệu không trăm bảy mươi ngàn) đồng. Số tiền còn lại là 2.930.000 (hai triệu chín trăm ba mươi ngàn) đồng thì bị cáo C tiêu xài hết 2.030.000 (hai triệu không trăm ba mươi ngàn) đồng, còn lại 900.000 (chín trăm ngàn) đồng giao nộp Cơ quan Công an.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Trần Thị Kim C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Ngoài bị hại bà Lê Thị L và bị hại bà Phan Thị L1 bị mất tài sản như trên, những người trong nhà số đường C, Phường B, Quận B, Thành phố H cũng khai nhận có mất tiền gồm bà Phạm Thị Tuyết M mất khoảng 700.000 (bảy trăm ngàn) đồng để trong 01 (một) lon sữa hiệu “LUXSONS PREMIUM”; bà Ngô Thị Quỳnh T mất khoảng 1.200.000 (một triệu hai trăm ngàn) đồng trong con heo đất màu xanh trên đó có chữ “Cò 15 – 7DL”; bà Phan Hoàng T mất khoảng 5.000.000 (năm triệu) đồng trong con heo đất màu xanh dương có chấm đỏ; bà Đặng Nguyễn Hoài A mất khoảng 600.000 (sáu trăm ngàn) đồng đến 800.000 (tám trăm ngàn) đồng trong con heo đất màu cam có chấm màu xanh dương nhưng bị cáo C khai nhận chỉ lấy trộm tiền trong con heo đất của bị hại bà L và bị hại bà L1, không thừa nhận trộm cắp tiền của những người khác trong tiệm.

Vật chứng vụ án:

Thu giữ của bị cáo Trần Thị Kim C:

- Số tiền 900.000 (chín trăm ngàn) đồng tiền (đã gửi và nhập Kho bạc Nhà nước Quận 3).
- 01 (một) Mảnh vỡ của con heo đất màu đỏ có ghi chữ “Phú Quốc”;
- 01 (một) lon sữa hiệu “Frisolac” màu xanh trắng;
- 01 (một) lon sữa hiệu “LUXSONS PREMIUM”;
- Mảnh vỡ của con heo đất màu xanh ngọc có hoa văn màu trắng;
- 01 (một) con heo đất màu cam có chấm xanh dương bề mặt một lỗ tròn;
- 01 (một) Mảnh vỡ con heo đất màu xanh có chữ “Cò 15 – 7DL”;
- 01 (một) con heo đất màu xanh dương có chấm màu trắng đỏ, đã bị vỡ;
- 01 (một) điện thoại Realme C1 màu xanh đen;
- 01 (một) nhíp bằng kim loại màu trắng kích thước dài 17,5cm (nhập kho vật chứng).
- 01 (một) bảng sao kê ngân hàng và 02 (hai) hóa đơn mua vàng (lưu theo hồ sơ).
- 01 (một) gói niêm phong bằng giấy màu trắng, bên ngoài có ghi chữ ký, ghi tên Trần Thị Kim C và một dấu Công an Phường 4, Quận 3.

Trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Trần Thị Kim C đã thay mặt bị cáo bồi thường cho bị hại bà Lê Thị L 10.000.000 (mười triệu) đồng, bị hại bà L tiếp tục yêu cầu được nhận lại số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng trong tài khoản của bị cáo C, số vàng mà bị cáo C đã dùng tiền trộm cắp mua được và 900.000 (chín trăm ngàn) đồng bị cáo C giao nộp Cơ quan Công an. Đối với bị hại bà Phan Thị L1, không có yêu cầu bồi thường gì.

Tại Cáo trạng số 22/CT-VKS-Q3 ngày 06/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo Trần Thị Kim C phạm tội “Trộm cắp tài sản” và “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và điểm c khoản 1 Điều 290 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà,

Bị cáo Trần Thị Kim C có lời khai phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Lời sau cùng: Bị cáo C mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội tái hòa nhập cộng đồng.

Bị hại bà Lê Thị L xác định đã đại diện các bị hại nhận số tiền bồi thường là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) và không yêu cầu bồi thường gì thêm đồng thời bà Liễu có đơn vắng mặt tại phiên tòa nên không có ý kiến trình bày.

Bị hại bà Phan Thị L1 vắng mặt tại phiên tòa nên không có ý kiến trình bày.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: bà Phạm Thị Tuyết M, bà Ngô Thị Quỳnh T, bà Phan Hoàng T, bà Đặng Nguyễn Hoài A vắng mặt tại phiên tòa nên không có ý kiến trình bày.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Thị Kim C: Luật sư Trần T– Thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh trình bày: Thống nhất với tội danh mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 truy tố. Tuy nhiên kính mong HĐXX xem xét thêm về hoàn cảnh của bị cáo khi bị cáo sinh ra trong một gia đình không toàn diện cha mẹ đã ly hôn. Bản thân bị cáo phạm tội khi không thể tiết chế hành vi của mình vì ở độ tuổi chưa thành niên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thị Kim C:

Phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù.

Phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và điểm c khoản 1 Điều 290 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và xử phạt bị cáo từ 05 (năm) tháng đến 06 (sáu) tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến

hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà các bị cáo đã trình bày nội dung lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Từ ngày 10/4/2022 đến ngày 25/4/2022, trong khoảng thời gian từ 07 giờ 00 đến 07 giờ 20 phút hàng ngày tại tiệm làm tóc địa chỉ số đường C, Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, lợi dụng những người trong tiệm còn ngủ, bị cáo Trần Thị Kim C (sinh ngày 20/4/2005) lén lút sử dụng 01 (một) cây nhíp bằng kim loại dài 17,5cm để gấp tiền trong 02 (hai) con heo đất. Do hoàn cảnh khách quan dễ bị phát hiện nên bị cáo đã thực hiện hành vi trong nhiều ngày, cụ thể bị cáo C trộm cắp tiền trong con heo đất màu đỏ có chữ “Phú Quốc” của bà Lê Thị Liễu vào các ngày 10, 12, 14, 16, 18, 20, 22, 24 tháng 4/2022 là 4.550.000 (bốn triệu năm trăm năm mươi ngàn) đồng; lấy trộm tiền trong heo đất màu xanh ngọc của bà Phan Thị L1 vào các ngày 11, 13, 15, 17, 19, 21, 23, 25 tháng 4/2022 là 3.450.000 (ba triệu bốn trăm năm mươi ngàn) đồng. Tổng số tiền bị cáo C trộm cắp trong 02 (hai) con heo đất trên là 8.000.000 (tám triệu) đồng.

Ngoài ra 27/4/2022, bị cáo C thấy bị hại bà L để chiếc điện thoại di động trên kệ, lợi dụng lúc vắng người, đăng nhập mật khẩu trái phép vào tài khoản ứng dụng Internet banking của bị hại bà L rồi thực hiện giao dịch chuyển 2.000.000 (hai triệu) đồng từ tài khoản của bị hại bà L số 100047566200001, mở tại ngân hàng Nam Á vào tài khoản của bị cáo C số 4004205201263, mở tại ngân hàng Agribank. Sau đó, bị cáo C để lại điện thoại của bị hại bà L trên kệ ở vị trí cũ.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Trần Thị Kim C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

[3] Bị cáo C có năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên có lỗi cố ý.

[4] Hành vi của bị cáo C đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an xã hội, cần xử lý nghiêm để giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[5] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị Kim C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, qua lời khai nhận tội của bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định bị cáo Trần Thị Kim C về tội “Trộm cắp tài sản” và “Sử dụng mạng máy tính,

mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và điểm c khoản 1 Điều 290 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo Trần Thị Kim C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Trần Thị Kim C (sinh ngày 20/4/2005) khi phạm tội bị cáo khoảng 17 tuổi do đó khi áp dụng hình phạt cần áp dụng khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[8] Trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thị Liễu đại diện đã nhận toàn bộ số tiền bồi thường 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) từ bị cáo và không yêu cầu giải quyết gì thêm. Đối với bị hại bà Phan Thị L1, không có yêu cầu bồi thường gì. Do đó không xem xét giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 02 (hai) chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng có đính hạt màu trắng; 01 (một) đôi bông tai bằng kim loại màu vàng có đính hạt màu trắng để trong 01 gói niêm phong bằng giấy màu trắng, bên ngoài có chữ ký, ghi tên Trần Thị Kim C và mộc dấu của Công an Phường 4, Quận 3 là tài sản do bị cáo phạm tội mà mua, tuy nhiên bị cáo đã bồi thường cho bị hại nên đây là tài sản riêng của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 900.000 (chín trăm ngàn) đồng thu giữ từ bị cáo theo bị cáo khai là tiền còn lại sau khi lấy của các bị hại, tuy nhiên bị cáo đã bồi thường nên số tiền này trả lại cho bị cáo.

- Đối với (01) mảnh vỡ của con heo đất màu đỏ có ghi chữ “Phú Quốc”; 01 (một) lon sữa hiệu “Frisolac” màu xanh trắng; 01 (một) lon sữa hiệu “LUXSONS PREMIUM”; 01 (một) mảnh vỡ của con heo đất màu xanh ngọc có hoa văn màu trắng; 01 (một) con heo đất màu cam có chấm xanh dương bị bể một lỗ tròn; 01 (một) con heo đất màu xanh dương có chấm màu trắng đỏ đã bị vỡ; mảnh vỡ heo đất màu xanh có chữ “cò 15-7DL; 01 (một) con heo đất màu xanh có chấm đỏ; 01 (một) nhíp bằng kim loại màu trắng kích thước dài 17,5cm toàn bộ là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại Realme C1, màu xanh đen là tài sản của bị cáo C và không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[10] Biện pháp cưỡng chế: Do bị cáo đã thực hiện việc bồi thường do đó áp dụng Điều 130 Bộ luật Tố tụng hình sự hủy bỏ phong tỏa số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) trong tài khoản 4004205201263 tại Ngân hàng Agribank của bị cáo Trần Thị Kim C ghi nhận tại Lệnh phong tỏa tài khoản số 411/LPT-CQCSĐT-ĐTTH ngày 29/8/2022 của Công an Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

[11] Đối với việc bà Phạm Thị Tuyết M, bà Ngô Thị Quỳnh T, bà Phan Hoàng T, bà Đặng Nguyễn Hoài A khai là có mất tiền nhưng bị cáo không thừa nhận và không có chứng cứ nào khác nên nhưng không đủ cơ sở xử lý hình sự đối với bị cáo C.

[12] Về án phí: Bị cáo Trần Thị Kim C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 50, điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 173, điểm c khoản 1 Điều 290, Điều 38, Điều 91, Điều 101, Điều 55, Điều 56, Điều 103, Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Kim C phạm tội “Trộm cắp tài sản” và “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Kim C 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 05 (năm) tháng tù về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Trần Thị Kim C phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 11 (mười một) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 28 (hai mươi tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 10/2024/HSST ngày 10/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế buộc bị cáo Trần Thị Kim C phải chấp hành hình phạt chung của hai Bản án là 39 (ba mươi chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/12/2023.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo C: 01 gói niêm phong bằng giấy màu trắng, bên ngoài có chữ ký, ghi tên Trần Thị Kim C và mộc dấu của Công an Phường 4, Quận 3 và 01 (một) điện thoại Realme C1 màu xanh đen.

- Tịch thu tiêu hủy đối với: (01) mảnh vỡ của con heo đất màu đỏ có ghi chữ “Phú Quốc”; 01 (một) lon sữa hiệu “Frisolac” màu xanh trắng; 01 (một) lon sữa hiệu “LUXSONS PREMIUM”; 01 (một) mảnh vỡ của con heo đất màu xanh ngọc có hoa văn màu trắng; 01 (một) con heo đất màu cam có chấm xanh dương bị bể một lỗ tròn; 01 (một) con heo đất màu xanh dương có chấm màu trắng đỏ đã bị vỡ; mảnh vỡ heo đất màu xanh có chữ “cò 15-7DL; 01 (một) con heo đất màu xanh có chấm đỏ; 01 (một) nhíp bằng kim loại màu trắng kích thước dài 17,5cm.

(Toàn bộ vật chứng ghi nhận tại biên bản bàn giao nhận tang tài vật số 31/BB/2023 ngày 14/4/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3).

- Trả lại cho bị cáo C số tiền 900.000 (chín trăm ngàn) đồng nộp vào tài khoản số 394909061612 Kho bạc Nhà nước Quận 3 (ghi nhận tại Giấy nộp tiền ngày 07/02/2023 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam – Chi nhánh 3, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 130 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Hủy bỏ phong tỏa số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) trong tài khoản 4004205201263 tại Ngân hàng Agribank của bị cáo Trần Thị Kim C ghi nhận tại Lệnh phong tỏa tài khoản số 411/LPT-CQCSĐT-ĐTTH ngày 29/8/2022 của Công an Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Thị Kim C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Áp dụng Điều 331, Điều 333, Điều 336 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được thông báo hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- VKSND Quận 3;
- VKSND TP. HCM;
- TAND TP. HCM;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Công an Quận 3;
- PC53 - CATP.HCM;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoài Nam Phương